

Số: 15/2025/QĐCNTTLH

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 và 36 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1, 2 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82,
Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Nguyễn Thị P và anh Trần T.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn và giải quyết nuôi con đề ngày
08/9/2025 của chị Nguyễn Thị P.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/9/2025 về việc thỏa thuận giải
quyết toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị P, sinh ngày 04/04/1988.

Địa chỉ: Xóm A, xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Số định danh cá nhân: 042188018193.

Người bị khởi kiện: Anh Trần T, sinh ngày 01/11/1987.

Địa chỉ: Xóm A, xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Số định danh cá nhân: 042087010231.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 9 năm 2025 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 9
năm 2025, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Trần T đồng ý thuận tình
ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị P được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi
dưỡng, giáo dục con chung tên là Trần Bình Bảo A, sinh ngày 08/12/2020 và

anh Trần T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Trần Bình Bảo L, sinh ngày 05/8/2010, Trần Bình Bảo L1, sinh ngày 21/12/2014. Anh Trần T và chị Nguyễn Thị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần T và chị Nguyễn Thị P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị P và anh T yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chi phí: Chị Nguyễn Thị P và anh T trường hợp không phải nộp án phí theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

2. “Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 4 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Đồng Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
- Người khởi kiện, người bị kiện;
- Lưu HSVA; VP-TA.

THẨM PHÁN

Trần Đức Chính